

Số: 06 /NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc cho ý kiến về tác động của việc thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu  
Đình Khao nối hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre  
theo phương thức đối tác công tư

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**  
**KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 17**  
**(KỲ HỌP ĐỀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;*

*Căn cứ Quyết định số 1120/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu Đình Khao nối hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre theo phương thức đối tác công tư;*

*Xét Tờ trình số 731/TTr-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về việc cho ý kiến tác động của việc thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu Đình Khao nối hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre theo phương thức đối tác công tư; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất các nội dung đánh giá tác động của việc thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu Đình Khao nối hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre theo phương thức đối tác công tư, cụ thể như sau:

1. Thông tin về dự án

- Phạm vi đầu tư: Điểm đầu: Giao ĐT.902 tại xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; tiếp giáp dự án tuyến tránh Quốc lộ 57 (đường dẫn cầu Đình Khao) tại Km0+000. Điểm cuối: Giao với Quốc lộ 57 khoảng Km11+270, thuộc địa phận xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Quy mô đầu tư: Chiều dài dự án khoảng 4,3km; Đầu tư theo quy mô đường cấp III, đồng bằng, vận tốc thiết kế VTK=80km/h; tuyến và các cầu trên tuyến (gồm cả cầu Cái Cáo vượt nhánh sông Cổ Chiên phía Bến Tre) Bm=12m (2 làn xe), giai đoạn hoàn thiện Bm=20,5m (4 làn xe), giải phóng mặt bằng hoàn thiện 01 lần; riêng cầu Đình Khao vượt sông Cổ Chiên dài Lc=1,54km, hoàn thiện Bc=17,5m (4 làn xe).

## 2. Tác động về quốc phòng, an ninh

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi để phát triển, gắn kết về mặt quốc phòng giữa hai tỉnh; công tác đảm bảo an ninh trật tự được phối hợp chặt chẽ hơn giúp giữ vững an toàn về mặt kinh tế cũng như an ninh quốc phòng trong khu vực, góp phần tạo điều kiện quan trọng đối với việc cơ động, huy động nguồn lực đối với các phương án tác chiến giữ vững quốc phòng, an ninh của khu vực và đất nước.

Từ đánh giá nêu trên có thể khẳng định Dự án cầu Đình Khao nối hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre hoàn toàn phù hợp với các nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh.

## 3. Tác động về hạ tầng giao thông

Dự án đầu tư xây dựng cầu Đình Khao là một phần quan trọng trong kết nối giữa các vùng kinh tế của huyện Chợ Lách - Mỏ Cày - Thạnh Phú với hệ thống giao thông Vĩnh Long thông qua Quốc lộ 57. Đây là công trình giao thông có vốn đầu tư tương đối nhưng có ý nghĩa rất lớn về mặt chiến lược, kinh tế - xã hội, quốc phòng. Lợi ích đó thể hiện trên các phương diện, cụ thể như sau:

a) Tăng khả năng kết nối giao thông giữa hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre:

Cầu Đình Khao hoàn thành giúp hoạt động kinh tế trao đổi hàng hóa giữa hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre nói chung và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng một cách thuận tiện và nhanh chóng hơn.

b) Mở rộng không gian phát triển, kéo giãn mật độ dân cư các thành phố trong khu vực:

Việc phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông trong khu vực nói chung và của hai tỉnh Vĩnh Long, Bến Tre nói riêng còn chưa tương xứng với yêu cầu phát triển dẫn tới quá tải giao thông, gây ra tình trạng ùn tắc, tai nạn giao thông, ô nhiễm môi trường ở nhiều khu vực, đặc biệt là cửa ngõ khu vực nội ô. Do vậy, việc đầu tư hoàn thành cầu Đình Khao sẽ nâng cao năng lực thông hành và rút ngắn thời gian; thúc đẩy phát triển đô thị, công nghiệp, thương mại, dịch vụ khu vực, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế đô thị, tạo nguồn lực đầu tư phát triển cho tương lai, góp phần mở rộng không gian phát triển mới theo định hướng quy hoạch, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội các địa phương trong khu vực nói riêng và của cả nước nói chung.

#### c) Giảm áp lực cho các tuyến đường bộ trong khu vực

Tuyến lưu thông chính nối hai tỉnh Vĩnh Long và huyện Chợ Lách tỉnh Bến Tre chủ yếu là qua phà Đình Khao với thời gian hiện nay là khoảng 30 phút, cùng với quá trình phát triển kinh tế và lưu lượng xe qua lại ngày càng tăng cao nên thường xuyên xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông khi qua phà, gây mất trật tự và an toàn giao thông. Do vậy, việc đầu tư xây dựng cầu Đình Khao góp phần rút ngắn thời gian và giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông là hết sức cần thiết.

#### 4. Tác động về kinh tế, xã hội

Dự án cầu Đình Khao mang lại một số lợi ích về mặt kinh tế - xã hội bao gồm: Lợi ích do giảm giá thành vận tải, do mở rộng vùng hấp dẫn của tuyến đường, giảm thời gian lưu thông, giảm nguy cơ tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông; thu hút đầu tư, thúc đẩy việc phát triển, khai thác tiềm năng của địa phương, đẩy mạnh phát triển thị trường kinh tế, nhịp độ tăng trưởng kinh tế, giảm mức độ ô nhiễm môi trường (do chất lượng khai thác của đường được nâng cao); tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển văn hoá, giáo dục, y tế,... Mặt khác, lợi ích kinh tế từ việc đầu tư Dự án được lượng hóa từ việc tiết kiệm chi phí vận hành phương tiện và tiết kiệm thời gian vận chuyển ở các thời điểm có sự khác nhau, đây chính là các chi phí tiết kiệm mang lại lợi ích lớn cho xã hội và người dân.

Về mặt chính sách đầu tư, Dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư có các lợi thế: (i) Huy động được nguồn lực xã hội, giảm áp lực vốn Nhà nước; (ii) Tận dụng được thế mạnh về công nghệ, kinh nghiệm quản lý từ khối tư nhân; (iii) Phân chia rủi ro hợp lý giữa Nhà nước và nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, quản lý vận hành và khai thác công trình dự án. Đồng thời, Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ, đã cho phép việc triển khai, thực hiện Dự án được áp dụng thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ.

Song song đó, hiệu quả kinh tế từ việc thu phí sẽ tạo nguồn kinh phí phục vụ công tác bảo trì, duy tu tuyến đường thu phí và thu hồi vốn của nhà đầu tư. Mức thu phí sẽ được tính toán, xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Nhà đầu tư và người dân, phù hợp với khả năng chi trả của người sử dụng. Trong quá trình thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí thu được; tăng cường kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí...

Ngoài ra, Dự án tác động về kinh tế - xã hội đối với cộng đồng dân cư như: (i) Trong giai đoạn thi công sẽ tạo ra rất nhiều cơ hội việc làm cho người dân địa phương; (ii) Nhu cầu tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ tăng lên làm tăng trưởng kinh tế địa phương, góp phần nâng cao đời sống và an sinh xã hội của cộng đồng; (iii) Khi đưa vào khai thác sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư, các vùng sản xuất nông nghiệp sẽ thuận lợi trong việc tiêu thụ sản phẩm, chất lượng cuộc sống của cộng đồng dân cư; (iv) Việc di dời, tái định cư của các hộ dân sẽ tạo ra nơi ở mới, việc làm mới, việc tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục.

## 5. Tác động ảnh hưởng môi trường đến cộng đồng dân cư

Theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, quy định về phân vùng môi trường, phạm vi dự án không chiếm dụng đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp; khu vực dự án không gần khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; vùng đất ngập nước quan trọng và di sản thiên nhiên khác. Dự án không sử dụng đất, đất có mặt nước của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng theo pháp luật về di sản văn hóa.

Ngoài ra, các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường cũng được dự báo về các tác động môi trường, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của Dự án như: giai đoạn thi công, giai đoạn vận hành về nước thải sinh hoạt, nước thải trong quá trình thi công xây dựng, bụi, khí thải, chất thải sinh hoạt và chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại, gia tăng mức ồn, rung, các tác động môi trường khác đều được hoạch định các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường đảm bảo theo quy định. Các tác động tương ứng với từng hoạt động trong các giai đoạn hoạt động của Dự án đã được nhận dạng đầy đủ. Việc đánh giá các tác động tới từng đối tượng theo các tác nhân gây tác động phát sinh từ các hoạt động đã được định lượng tối đa.

Nhằm giảm thiểu các tác động ở mức thấp nhất, đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định; Nhà đầu tư thực hiện Dự án phải cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp theo quy định, thực hiện quan trắc giám sát môi trường và các đối tượng bị tác động để có những biện pháp điều chỉnh thích hợp, kịp thời.

Các biện pháp giảm thiểu đề xuất với các tác động chính (tác động do chiếm dụng đất, tác động tới môi trường nước; tác động tới dân cư; tác động đến giao thông) và các tác động khác có tính khả thi và hiệu quả thực hiện cao. Tuy nhiên, nhằm đảm bảo tác động tàn dư có thể chấp nhận được, phải thực hiện các giám sát môi trường tại nguồn thải hoặc các đối tượng bị tác động để có những biện pháp điều chỉnh thích hợp, kịp thời. Quản lý môi trường và giám sát môi trường phải được tiến hành trong cả ba giai đoạn: Chuẩn bị xây dựng, xây dựng và vận hành. Nhà đầu tư thực hiện Dự án chịu trách nhiệm về công tác quản lý môi trường và giám sát môi trường, cung cấp đầy đủ, kịp thời kinh phí cho hoạt động này. Kinh phí cho công tác bảo vệ môi trường đã được tính vào tổng mức đầu tư của Dự án.

Trong quá trình thi công xây dựng đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn và quy chuẩn Việt Nam và quốc tế về môi trường, bảo đảm chất lượng không khí, nước mặt, nước dưới đất và trầm tích đạt các tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế về môi trường.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, tổng hợp ý kiến tại Nghị quyết và phối hợp Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long thực hiện một số nội dung sau:

a) Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

b) Tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng.

c) Phương án tính phí cần hài hòa lợi ích giữa nhà đầu tư và người dân, đảm bảo dự án khi hoàn thành phục vụ tốt lợi ích của người dân, nhà nước và mục tiêu của nhà đầu tư.

d) Xác định hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành.

đ) Chỉ đạo các sở, ngành có liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa X, Kỳ họp thứ 17 (kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất) thông qua ngày 19 tháng 02 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Hoàng Yến**